Ngày soạn: 09/11/2024

Ngày dạy: 11/11/2024

**PHẦN 2: NĂNG LƯỢNG VÀ SỰ BIẾN ĐỔI**

**CHỦ ĐỀ 4: TỐC ĐỘ**

**BÀI 7: TỐC ĐỘ CHUYỂN ĐỘNG**

**Tiết 40 (tiết 3/5)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Năng lực:**

**1.1. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: Tìm hiểu thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh, video để tìm hiểu tốc độ chuyển động, đơn vị đo tốc độ, cách đo tốc độ.

- Năng lực giáo tiếp và hợp tác: Thảo luận cặp đôi, nhóm hoàn thành phiếu học tập và các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phân tích được tình huống trong học tập; phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập.

**1.2. Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực nhận biết KHTN:* Nêu được ý nghĩa vật lí của tốc độ, xác định được tốc độ qua quãng đường vật đi được trong một khoảng thời gian tương ứng: Tốc độ = quãng đường vật đi / thời gian đi quãng đường đó.

*- Năng lực tìm hiểu tự nhiên:* Dựa vào độ lớn của tốc độ để biết vật chuyển động nhanh hay chậm. Thực hiện mô tả được một cách sơ lược cách đo tốc độ bằng đồng hồ bấm giây và cổng quang điện trong dụng cụ thực hành ở nhà trường.

*- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:* Vận dụng được công thức tính tốc độ để giải các bài tập về tốc độ, khi tham gia sử dụng các phương tiện giao thông đi với tốc độ phù hợp đảm bảo an toàn.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ đọc tài liệu, chuẩn bị những nội dung của bài học. Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được vào học tập.

- Nhân ái, trách nhiệm: Hợp tác giữa các thành viên trong nhóm.

- Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm. Đưa thông tin chính xác, có dẫn chứng.

- Trách nhiệm: Có ý thức sử dụng thời gian hợp lí.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Giáo viên:**

- Cổng quang điện + đồng hồ đo hiện số + máng trượt có thước đo + xe chạy  
- Đồng hồ bấm giây + thước đo.

**2. Học sinh:** Đọc nghiên cứu và tìm hiểu trước bài ở nhà.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (Xác định vấn đề học tập ) (5’-7’)**

**a) Mục tiêu:** Giúp học sinh nhớ lại kiến thức đã học về tính tốc độ của chuyện động.

**b) Nội dung:** GV giao bt cho HS:

6h30 bạn Minh đi từ nhà đến trường hết 15 phút. Biết trường cách nhà 3km. 5 phút sau, bạn Hiếu nhà đối diện bạn Minh cũng đi xe đạp đến trường với vận tốc 20km/h.   
 Hỏi tốc độ của bạn nào nhanh hơn? Bạn Hiếu tới trường lúc mấy giờ?

**c) Sản phẩm:**  Câu trả lời của học sinh đưa ra.

(Đáp án: tốc độ của bạn Minh: 12km/h 🡪 Bạn Hiếu có tốc độ di chuyển nhanh hơn bạn Minh; Bạn Hiếu đến trường lúc 6h39’)

**d) Tổ chức thực hiện:**

***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập:*** GV nêu câu hỏi

***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập:***

***-*** HS thực hiện các phép tính để tìm ra đáp án.

*-* GV theo dõi và hỗ trợ khi cần.

***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***

- GV gọi 1-2 HS nêu đáp án

***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.***

🡪 GV NX và gọi HS nhắc lại kiến thức cũ.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.3: Cách đo tốc độ bằng dụng cụ thực hành của nhà trường.**

**a) Mục tiêu:** Mô tả được một cách sơ lược cách đo tốc độ bằng đồng hồ bấm giây; đồng

hồ đo thời gian hiện số và cổng quang điện.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu học sinh thảo luận nhóm các câu hỏi:

+ Dựa vào đâu có thể đề xuất phương án đo tốc độ chuyển động của một vật?

+ Hãy nêu các dụng cụ cần có và các bước tiến hành để đo tốc độ của một vật chuyển động?

- GV nêu CH4 trang 49 SGK và yêu cầu học sinh thảo luận.

- GV yêu cầu HS làm việc với PHT số 3.

**c) Sản phẩm: HS trả lời câu hỏi, hoàn thành phiếu học tập số 3:**

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**  Lớp: …………. Nhóm số:………gồm:…………………………………………….    Hãy quan sát hình 5 trang 9 SGK để trả lời câu hỏi sau:  a) Dụng cụ thí nghiệm gồm có:  1. Thước đo chiều dài  2…………………………………  3…………………………………  b) Cách tiến hành thí nghiệm đo tốc độ:  ……………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………  c) Nêu ưu điểm của cách đo tốc độ bằng đồng hồ đo thời gian hiện số kết hợp với cổng quang điện so với cách đo tốc độ bằng đồng hồ bấm giây.  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV yêu cầu học sinh thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi:  + Dựa vào đâu có thể đề xuất phương án đo tốc độ chuyển động của một vật?  + Hãy nêu các dụng cụ cần có và các bước tiến hành để đo tốc độ của một vật chuyển động?  - GV nêu CH4 trang 49 SGK và yêu cầu học sinh thảo luận.  - GV yêu cầu HS làm việc với PHT số 3.  - GV thực hiện thí nghiệm đo tốc độ của một ô tô đồ chơi trên mặt dốc học sinh quan sát, ghi kết quả, tính tốc độ ô tô.  - GV chiếu video thí nghiệm tiến hành đo tốc độ bằng đồng hồ đo thời gian hiện số và cổng quang điện.  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS tham khảo SGK, thảo luận nhóm trả lời câu hỏi, hoàn thành PHT số 3  *-* GV theo dõi và bổ sung khi cần.  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - HS thảo luận theo nhóm, đại diện 1 nhóm trả lời.  - Các nhóm khác nhận xét phần trình bày của nhóm bạn, chia sẻ thêm những kết quả mà nhóm mình tìm được.  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  🡪 Giáo viên nhận xét, chốt kiến thức về cách đo tốc đồng hồ bấm giây. | **III. Cách đo tốc độ bằng dụng cụ thực hành ở nhà**  **\*** Cách đo tốc độ bằng đồng hồ bấm giây  \* Cách đo tốc độ đồng hồ đo thời gian hiện số và cổng quang điện.  (SGK/tr49) |

**Hoạt động 3: Luyện tập – vận dụng:**

Đã thực hiện trong bài.

**Dặn dò: Học bài, làm bt trong vở BT và OLM.**